

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
TP. CẦN THƠ

Bản án số: 19/2023/DS-ST

Ngày: 25/4/2023.

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản ”

1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, TP. CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Thanh Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huệ.

2. Bà Lê Thị Xuân Hiền.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Thành Trung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 159/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2023/QĐXX-ST ngày 05 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Anh Nguyễn Trung N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, TP ..

2. ***Bị đơn:*** Anh Trần Văn G, sinh năm 1996.

Địa chỉ: số F, Ấp T, xã T, huyện C, TP ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29 tháng 9 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn anh Nguyễn Trung N trình bày: Ngày 01/01/2022, anh có cho anh Trần Văn G vay số tiền 65.000.000đồng, không tính lãi, hai bên có làm giấy mượn tiền và anh G thống nhất ký tên “Trần Văn G” vào biên nhận vay tiền. Khi vay tiền anh G cam kết trong thời hạn 03 tháng sẽ trả nợ cho anh nhưng đến nay đã hết thời hạn trả nợ nhưng anh G vẫn không thanh toán nợ cho anh. Nay, anh khởi kiện yêu cầu anh Trần Văn G trả số nợ 65.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn anh Trần Văn G trình bày: Anh Trần Văn G không thống nhất với trình bày của nguyên đơn. Anh chỉ thừa nhận có nợ anh N số tiền 13.000.000đồng, việc anh N cho rằng anh nợ số tiền 65.000.000đồng là không đúng. Anh nợ anh N 13.000.000đồng, anh đã đóng lãi 05 lần với số tiền 6.500.000đồng. Nay anh chỉ đồng ý trả anh N 13.000.000đồng. Anh thừa nhận biên nhận nợ do anh N viết sẵn và chữ ký “Trần

Văn G” trong giấy mượn tiền là chữ ký của anh. Tuy nhiên, anh N lợi dụng rủi ro anh đi nhậu say xỉn nên anh mới ký tên chứ không rõ nội dung là anh nợ anh N 65.000.000đồng.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Trần Văn Giàu c trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Trung N số tiền 65.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng dân sự*: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Trung N, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định vụ án có quan hệ tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Căn cứ Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Tòa án đã tổ chức cho đương sự thương lượng, hòa giải nhưng các bên không thỏa thuận được nên cần đưa vụ án ra xét xử.

[2] *Về nội dung giải quyết vụ án*: Nguyên đơn anh Nguyễn Trung N yêu cầu bị đơn anh Trần Văn Giàu c trách nhiệm trả cho nguyên đơn 65.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi. Bị đơn anh Trần Văn G chỉ thừa nhận nợ nguyên đơn 13.000.000đồng và đồng ý trả 13.000.000đồng, không đồng ý trả 65.000.000đồng theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên phát sinh tranh chấp. Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngày 01/01/2022 nguyên đơn anh N có cho bị đơn anh G vay (mượn) 65.000.000đồng, không tính lãi, hai bên có lập giấy mượn tiền. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh G đều thừa nhận chữ ký “*Trần Văn G*” trong tờ mượn tiền lập ngày 01/01/2022 là chữ ký của anh. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh G trả cho anh N số tiền 65.000.000đồng là phù hợp.

Bị đơn anh Trần Văn G nại ra rằng chỉ nợ nguyên đơn 13.000.000đồng và đóng lãi được 6.500.000đồng nên chỉ đồng ý trả số tiền 13.000.000đồng, bị đơn cho rằng anh N lợi dụng rủi ro anh đi nhậu say xỉn nên anh mới ký tên giấy mượn tiền số 65.000.000đồng nhưng không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh, trong khi nguyên đơn không thừa là không cơ sở chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn anh Trần Văn G phải chịu án phí 65.000.000đồng x 5% = 3.250.000đồng. Nguyên đơn anh Nguyễn Trung N được nhận lại 1.625.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Trung N. Buộc anh Trần Văn Giàu c trách nhiệm trả cho anh N số tiền 65.000.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Văn G phải nộp 3.250.000đồng án phí. Anh Nguyễn Trung N được nhận lại 1.625.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009623 ngày 16/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Phiên tòa xét xử công khai, tuyên án có mặt nguyên đơn, bị đơn.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Đào Thanh Huỳnh